

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAM RANH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 59/2019/HNGĐ-ST**

**Ngày: 05-11-2019**

**Về việc: “Ly hôn”**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Văn Hoạt

2. Bà Phan Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy Triều là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 133/2019/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 7 năm 2019, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22/10/2019, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Bà Phạm Thị Thu V**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn TL, xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa (**Có mặt**).

*Bị đơn:* **Ông Ngô Thành N**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố PS, phường CPN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (**Vắng mặt**).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:*

Về hôn nhân: **Bà Phạm Thị Thu V** và ông **Ngô Thành N** tự nguyện đi đến kết hôn và đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 73, quyển số 01/2010 ngày 31/10/2011. Trong quá trình chung sống, cuộc sống hôn nhân không có

hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và đã ly thân nhau gần 02 năm. Vì vậy, bà **Phạm Thị Thu V** yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Bà **Phạm Thị Thu V** và ông **Ngô Thành N** có 02 con chung là các cháu: **Ngô Gia K**, sinh ngày: 18/01/2012 và **Ngô Đình P**, sinh ngày 12/01/2016. Bà **V** yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung. Các cháu hiện đang ở với bà **V** và cần được sự chăm sóc của mẹ, ông **N** không có thu nhập ổn định và thường xuyên uống rượu bia bên điều kiện nuôi con không tốt.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn không yêu cầu ông **N** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn trình bày:*

Về hôn nhân: Thống nhất trình bày của nguyên đơn và đồng ý ly hôn bà **Phạm Thị Thu V**.

Về con chung: **Vợ chồng** có 02 con chung là các cháu: **Ngô Gia K**, sinh ngày: 18/01/2012 và **Ngô Đình P**, sinh ngày 12/01/2016. Ông **N** yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung. Ông **N** đảm bảo điều kiện nuôi hai cháu, thu nhập 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) sau 7 tháng nuôi trồng thủy sản và có bà nội cũng như dì ruột hỗ trợ chăm sóc các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông **Ngô Thành N** không yêu cầu bà **V** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh kết luận:*

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; về con chung: Bà **Phạm Thị Thu V** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là **Ngô Gia K** và **Ngô Đình P**. Nguyên đơn không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không xét; Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xét. Nguyên đơn phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

Về thủ tục tố tụng:

Ông **Ngô Thành N** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn rút yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Bà **Phạm Thị Thu V** và ông **Ngô Thành N** tự nguyện đi đến kết hôn và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CPT, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa năm 2011, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 73, quyền số 01/2010 ngày 31/10/2011. Do đó, hôn nhân giữa bà **V** và ông **N** là hôn nhân hợp pháp.

Biên bản xác minh của chính quyền địa phương không xác định được nguyên nhân mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân của các bên. Tuy nhiên, qua lời khai của nguyên đơn, bị đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân của hai vợ chồng đã lâm vào trạng thái trầm trọng, không hòa giải được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên đều đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2] Về con chung: Bà **Phạm Thị Thu V** và ông **Ngô Thành N** có 02 con chung là các cháu: **Ngô Gia K**, sinh ngày: 18/01/2012 và **Ngô Đình P**, sinh ngày 12/01/2016. Bà **V** và ông **N** đều có yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 con chung.

Hội đồng xét xử nhận định: Các cháu **Ngô Gia K** và **Ngô Đình P** hiện đều đang chung sống cùng với bà **V** và có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với mẹ. Bà **V** đủ điều kiện để yêu thương con, chăm lo cho việc sinh hoạt, học tập, giáo dục các cháu, bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con. Đồng thời, việc để các cháu sống chung cùng nhà là tạo điều kiện cho các cháu thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt. Do đó, việc giao các cháu **Ngô Gia K** và **Ngô Đình P** cho bà **Phạm Thị Thu V** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà **Phạm Thị Thu V** về việc không yêu cầu ông **Ngô Thành N** cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**\* Căn cứ:**

- Các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**\* Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà **Phạm Thị Thu V** được ly hôn ông **Ngô Thành N**.

2. Về con chung: Bà **Phạm Thị Thu V** được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là các cháu **Ngô Gia K**, sinh ngày: 18/01/2012 và **Ngô Đình P**, sinh ngày 12/01/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà **Phạm Thị Thu V** về việc không yêu cầu ông **Ngô Thành N** cấp dưỡng nuôi con.

Ông **Ngô Thành N** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Bà **Phạm Thị Thu V** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Bà **Phạm Thị Thu V** phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về “Ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: **AA/2018/0000551** ngày **30/7/2019** của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Hoàng**